

Số: 93/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 267/2025/TLST-HNGĐ, ngày 12/12/2025 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị L; sinh năm 1986, căn cước số 042186005398; trú tại: Tổ 89 Tân Giang, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh

2. Bị đơn: Anh Trần Hậu T; Sinh năm 1985; căn cước số 042085004117; trú tại: Tổ H T, phường T, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 01/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 về Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Trần Hậu T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Trần Hậu T thuận tình ly hôn.
 - Về quan hệ con chung: Vợ chồng có ba con chung. Họ và tên: Trần

Thị Hà N, sinh ngày 04/4/2011; Trần Lê N1, sinh ngày 09/3/2016 và Trần Lê Hà L1, sinh ngày 07/12/2020. Công nhận sự thỏa thuận giao con chung Trần Thị Hà N và Trần Lê Hà L1 cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung Trần Lê N1 cho anh Trần Hậu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm non con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Công nhận sự tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm của chị Lê Thị L (đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000810, ngày 12/12/2025 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh). Trả lại chị Lê Thị L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Cơ quan THADS khu vực 1- Hà Tĩnh;
- UBND phường Thành Sen (Để xoá đăng ký);
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy Hạnh